

Số: 373/TCT-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2018

**THÔNG BÁO**  
**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**  
*(Phiên họp thường kỳ lần thứ ba năm 2018)*

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP đã họp phiên thường kỳ lần thứ ba tại Trụ sở Tổng công ty (Tòa nhà Viglacera Tower, số 1 Đại lộ Thăng Long, Hà Nội) để thông qua Báo cáo đánh giá kết quả SXKD 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2018.

Sau khi nghe ông Tổng giám đốc Tổng công ty báo cáo đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2018 và nhiệm vụ kế hoạch SXKD triển khai trong 6 tháng cuối năm 2018; ý kiến tham gia của các thành viên dự họp; Hội đồng quản trị Tổng công ty nhất trí quyết nghị một số nội dung chính sau:

**I - Đánh giá kết quả thực hiện SXKD 6 tháng đầu năm của Tổng công ty Viglacera - CTCP**

**1- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính 6 tháng đầu năm 2018:**

1) Lợi nhuận trước thuế: Tổng công ty Viglacera - CTCP (hợp nhất) đạt 447 tỷ đồng, đạt 117% KH 6 tháng đầu năm, đạt 47% KH năm được ĐHCĐ giao; Công ty mẹ đạt 359 tỷ đồng, đạt 149% KH 6 tháng đầu năm, đạt 60% kế hoạch năm được ĐHCĐ giao;

2) Doanh thu: Tổng công ty Viglacera - CTCP (hợp nhất) đạt 4.181 tỷ đồng, đạt 99% KH 6 tháng đầu năm, đạt 46% KH năm được ĐHCĐ giao; Công ty Mẹ đạt 1.678 tỷ đồng, đạt 92% KH 6 tháng đầu năm, đạt 43% KH năm được ĐHCĐ giao;

3) Giá trị SXKD toàn Tổng công ty đạt 8.103 tỷ đồng đạt 91% KH 6 tháng đầu năm, đạt 43% KH năm;

4) Thực hiện vốn đầu tư XDCB: Toàn Tổng công ty đạt 1.669 tỷ đồng, đạt 56% KH năm; Công ty Mẹ đạt 1.359 tỷ đồng đạt 68% KH năm được ĐHCĐ;

5) Kim ngạch xuất khẩu toàn Tổng công ty đạt 10,51 triệu USD đạt 35% KH năm và tăng 4% so với thực hiện cùng kỳ 2017.

**2- Hoạt động điều hành của Công ty Mẹ - Tổng công ty Viglacera - CTCP**

Trong 6 tháng đầu năm, công tác quản lý điều hành tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2018 của TCT vào ngày 29/6/2018;
2. Tập trung nâng cao năng suất lao động thông qua các giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cơ giới hóa và tự động hóa và cơ cấu lại mô hình tổ chức;
3. Tập trung triển khai kế hoạch đầu tư phát triển với các dự án trọng điểm:

- Lĩnh vực vật liệu:

+ Công ty Mẹ: Dự án kính cán siêu trắng công suất 650 tấn/ngày tại KCN Yên Phong; Dự án chuyển đổi nhiên liệu đốt sang CNG của Công ty kính nổi VIFG; Dự án kính nổi siêu trắng công suất 600 tấn/ngày tại Vũng Tàu; Dự án Nhà máy Sứ Mỹ Xuân công suất 750.000 Sp/năm; Dự án Khoa học công nghệ cấp Nhà nước BTK 200.000 m<sup>3</sup>/năm;





+ Công ty con: Dự án di dời và đầu tư xây dựng nhà máy gia công kính tiết kiệm năng lượng của CP Đắp Cầu tại KCN Yên Phong; Dự án đầu tư Nhà máy chế biến nguyên liệu công suất 20.000 tấn/năm tại Hải Dương (CP Thanh trì); Các dự án tại CTCP Hạ Long gồm: Chuyển đổi nhiên liệu và khối xếp 100% ngói (GD 1) tại N/m Tiêu Giao, Chuyển đổi sản xuất SP ngói 18v/m<sup>2</sup> tại Nhà máy Cotto, Cải tạo và chuyển đổi sản xuất SP ngói 18v/m<sup>2</sup> tại CP Clinker;

- *Lĩnh vực bất động sản*: Chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư tại các dự án trọng điểm:

+ *Khu công nghiệp*: Đầu tư HTKT tại các Khu công nghiệp Yên Phong 1 và Yên Phong mở rộng, Đồng Văn IV, Phú Hà, Tiên Hải, Đông Mai...; các KCN chuẩn bị đầu tư: Yên Mỹ, Đồng Văn mở rộng, Yên Phong II-C, Thuận Thành.

+ *Khu đô thị và Nhà ở*: Nhà thu nhập thấp Kim Chung - Đông Anh; Nhà ở XH Tiên Dương - Đông Anh; KĐT Xuân Phương; Dự án biệt thự BT2, BT3 (KĐT Đặng Xá 2); NOCN (khu 9,8ha-YP), Nhà ở 9 tầng Ngã 6 Bắc Ninh; Chuyển đổi đất thấp tầng KĐT Yên Phong (3,5ha); NOCN (16,9ha) KCN Đồng Văn 4; Dự án Khu du lịch sinh thái Vân Hải; Dự án nhà ở tại khu đất N/m Đắp Cầu;

- *Đầu tư tại nước ngoài (Cuba)*: Triển khai liên doanh đầu tư theo kế hoạch 2 bên thống nhất, bước đầu thực hiện khảo sát và tổ chức sửa chữa cải tạo 02 nhà máy sản xuất Sứ vệ sinh và gạch ốp lát hiện có tại Cuba;

4. Công tác tái cơ cấu: Xây dựng, triển khai phương án thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty xuống 36% trong năm 2018; Tiếp tục triển khai các bước cuối cùng công tác quyết toán vốn nhà nước tại Tổng công ty để bàn giao sang Tổng công ty Viglacera-CTCP; Thực hiện Đề án tái cơ cấu TCT theo Quyết định 609/QĐ-BXD ngày 24/09/2013, văn bản số 733/BXD-QLDN ngày 25/04/2016 và Quyết định số 103/QĐ-BXD ngày 24/2/2017 của Bộ Xây dựng; Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính Phủ;

5. Chỉ đạo và đôn đốc thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra công tác An toàn lao động, PCCC, VSCN tại tất cả các đơn vị trong TCT..

### **3. Hoạt động của các lĩnh vực**

#### **3.1. Lĩnh vực vật liệu:**

Kết quả 6 tháng đầu năm: Lãi 191,2 tỷ đồng, đạt 63% KH 6 tháng đầu năm, đạt 26% KH năm; Doanh thu đạt 3.419 tỷ đồng, đạt 89% KH 6 tháng đầu năm, đạt 41% KH năm; Giá trị SXKD đạt 3.599 tỷ đồng, đạt 94% KH 6 tháng đầu năm, đạt 43% KH năm.

##### **a. Ban Kính**

Kết quả 6 tháng đầu năm của toàn Ban: Lãi 84,8 tỷ đồng, đạt 54% KH 6 tháng đầu năm, đạt 25% KH năm; Doanh thu đạt 1.153 tỷ đồng, đạt 87% KH 6 tháng đầu năm, đạt 42% KH năm; Giá trị SXKD đạt 1.225 tỷ đồng, đạt 92% KH 6 tháng đầu năm, đạt 45% KH năm.

Trong 6 tháng đầu năm, thị trường kính nổi đang có sự cạnh tranh rất lớn do tăng nguồn cung, giá bán giảm so với kế hoạch, đồng thời chi phí sản xuất tăng do tăng giá nhiên liệu dầu FO (làm tăng hơn 20 tỷ đồng so với cùng kỳ). Do đó ảnh hưởng đến lợi nhuận không đạt mục tiêu kế hoạch và giảm so với cùng kỳ.

VIFG tiếp tục duy trì sản xuất ổn định, tỷ lệ thu hồi đạt và vượt so với kế hoạch, chất lượng sản phẩm kính trắng đạt tiêu chuẩn cơ sở và tiêu chuẩn châu Âu; hiện tại đang tích cực triển khai đầu tư chuyển đổi nhiên liệu từ dầu FO sang CNG. Các đơn vị còn lại trong Ban ổn định sản xuất, có lãi.

Đối với CP Đắp Cầu: là đơn vị duy nhất còn lỗ phát sinh. Hiện tại, tập trung triển khai phương án tái cơ cấu tổng thể đơn vị nhằm tái cơ cấu tài chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả. Trong đó, triển khai công tác chuẩn bị đầu tư của Dự án di dời và đầu tư nâng công suất dây chuyền gia công kính chất lượng cao tại KCN Yên Phong-Bắc Ninh (dự kiến khởi công quý III/2018) và chuyển đổi



mục đích sử dụng đất, đầu tư nhà ở tại khu đất hiện có; Triển khai tăng vốn điều lệ, dự kiến hoàn thành trong tháng 8/2018, đáp ứng nguồn vốn cho đầu tư và tái cơ cấu tài chính.

#### b- Ban sứ vệ sinh – gạch ốp lát

*Nhóm sứ vệ sinh-sen vòi-thương mại:* Kết quả 6 tháng đầu năm: Lãi 49,8 tỷ đồng, đạt 127% KH 6 tháng đầu năm, đạt 45% KH năm; Doanh thu đạt 887 tỷ đồng, đạt 96% KH 6 tháng đầu năm, đạt 38% KH năm; Giá trị SXKD đạt 888 tỷ đồng, đạt 99% KH 6 tháng đầu năm, đạt 38% KH năm;

*Nhóm ốp lát-kính doanh:* Kết quả 6 tháng đầu năm: Lãi 2 tỷ đồng, đạt rất thấp so với KH năm; Doanh thu đạt 2.105 tỷ đồng, đạt 84% KH 6 tháng đầu năm, đạt 37% KH năm; Giá trị SXKD đạt 2.275 tỷ đồng, đạt 91% KH 6 tháng đầu năm, đạt 40% KH năm;

Các đơn vị đã tích cực triển khai kế hoạch phát triển sản phẩm mới. Theo đó, phát triển các bộ sản phẩm mới và tiếp tục rà soát và nâng cao chất lượng phụ kiện, áp dụng mã vạch trong công tác quản lý kho thành phẩm; Triển khai các sản phẩm mới như gạch bán sứ giả gỗ, men Sugar, bộ sản phẩm Eurotile, xương trắng... (nhóm ốp lát) nhằm đáp ứng đúng nhu cầu của thị trường khi các sản phẩm truyền thống đang bị cạnh tranh. Đồng thời, thực hiện tổ chức lại hệ thống phân phối, triển khai kế hoạch truyền thông, giới thiệu sản phẩm mới ...

Tuy nhiên, 6 tháng đầu năm diễn biến thị trường cạnh tranh khốc liệt, giá bán giảm, chi phí đầu vào tăng, làm giảm hiệu quả hoạt động của lĩnh vực; Đặc biệt đối với nhóm sản phẩm ốp lát - bê tông khí; dư nợ phải thu và tồn kho có xu hướng tăng so với đầu năm, chiếm phần lớn trong tổng dư nợ và tồn kho của toàn khối vật liệu. Công tác xuất khẩu cũng chưa đạt mục tiêu kế hoạch đặt ra.

#### c- Ban Gạch ngói

Kết quả 6 tháng đầu năm: Lãi 64 tỷ đồng, đạt 73% KH 6 tháng đầu năm, đạt 34% KH năm; Doanh thu đạt 1.887 tỷ đồng, đạt 92% KH 6 tháng đầu năm, đạt 44% KH năm; Giá trị SXKD đạt 1.907 tỷ đồng, đạt 94% KH 6 tháng đầu năm, đạt 45% KH năm;

Công tác kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm đã được triển khai thường xuyên với việc tham gia lấy mẫu, đánh giá độc lập; chất lượng sản phẩm ngói 22 tại một số đơn vị có nhiều chuyển biến tích cực hơn so với cùng kỳ 2017, sản phẩm ổn định và đạt Tiêu chuẩn cơ sở. Một số đơn vị trong như CP Hạ Long, CP Hữu Hưng đã chủ động thực hiện rà soát, củng cố lại mô hình tổ chức, đánh giá và siết chặt công toác khoán định mức, chi phí đầu vào, ổn định hiệu quả SXKD.

Tuy nhiên, tình hình thị trường tiêu thụ sản phẩm gạch ngói đất sét nung 6 tháng đầu năm chưa có chuyển biến tốt, giá bán giảm, tiêu thụ thấp đã làm ảnh hưởng sâu tới hiệu quả SXKD, giảm so với cùng kỳ 2017. Việc triển khai đầu tư bổ sung, đầu tư chiều sâu nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, chuyển dịch cơ cấu, giảm tiêu hao và chi phí không đạt mục tiêu và tiến độ theo kế hoạch. Đây là những yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến kết quả hoạt động, gia tăng tồn kho, cũng như những khó khăn về thiếu hụt lao động trong sản xuất tại các đơn vị.

### **3.2. Lĩnh vực Bất động sản**

Kết quả 6 tháng đầu năm: Lãi 243,7 tỷ đồng, đạt 162% KH 6 tháng đầu năm, đạt 61% KH năm; Doanh thu đạt 1.508 tỷ đồng, đạt 82% KH 6 tháng đầu năm, đạt 38% KH năm; Giá trị SXKD đạt 1.770 tỷ đồng, đạt 84% KH 6 tháng đầu năm, đạt 45% KH năm. Các chỉ tiêu này đều đạt và vượt so với cùng kỳ. Trong đó, lợi nhuận 6 tháng đầu năm đạt được có mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ; đồng thời chiếm 46% tổng lợi nhuận của toàn TCT và đóng góp lớn vào kết quả của Công ty mẹ.

Trong 6 tháng đầu năm, Ban đã tập trung triển khai các công tác chuẩn bị đầu tư của 25 dự án trọng điểm gồm 13 dự án nhà ở và 12 dự án KCN, hạ tầng kỹ thuật; Tiếp tục thực hiện đầu tư, thi công tại các dự án đang triển khai như Nhà thấp tầng - DA NOXH 9,8ha Yên Phong; Nhà thấp tầng BT23 KĐT Yên Phong và cảnh quan cây xanh; Nhà thấp tầng BT4 KĐT Đặng Xá; Hạ tầng kỹ thuật Nhà ở



CN - KCN Đồng Văn; Hạ tầng kỹ thuật các Khu công nghiệp Yên Phong mở rộng, Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai, Tiên Sơn...

Duy trì việc phối hợp với Visaho tiếp tục tư vấn nâng cao chất lượng QLVH; Phối hợp tổ chức kiểm tra, đánh giá và chấm điểm chất lượng dịch vụ với các đơn vị vận hành, đề xuất các giải pháp khắc phục, hoàn thiện.

Tuy nhiên, cần lưu ý đối với công tác chuẩn bị đầu tư của một số dự án còn chậm như: Nhà thu nhập thấp tại Kim Chung, Nhà ở XH tại Tiên Dương - Đông Anh, một số dự án tuyến đường BT và hạng mục tại KĐT Yên Phong, KCN Đông Mai do khó khăn trong công tác đền bù GPMB. Đồng thời cần tập trung công tác thu hồi công nợ và quyết toán vốn đầu tư hoàn thành.

### **3.3. Lĩnh vực thương mại**

- Triển khai kế hoạch PR, truyền thông và tổ chức tham dự các hội chợ triển lãm VLXD Vietbuild tại 3 thành phố lớn: Hà Nội, HCM, Đà Nẵng và triển lãm Fecons – Cuba; Từng bước khuếch trương thương hiệu và sản phẩm bám sát định hướng phát triển của Tổng công ty về “công trình xanh”, vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, các sản phẩm mới chuẩn bị đầu tư của Tổng công ty; Đồng thời, tham dự các giải thưởng thương hiệu uy tín Giải thưởng thương hiệu xanh, Chất lượng Quốc gia, thương hiệu nổi tiếng;

- Duy trì công tác rà soát việc bảo hộ nhãn hiệu tại nước ngoài, theo sát các tiến độ cấp giấy chứng nhận đăng ký bảo hộ tại các nước đang đăng ký bảo hộ. Triển khai tem QR chống hàng giả mới đưa ra thị trường và phối hợp các đơn vị - các cơ quan chức năng tìm và ngăn chặn hàng giả, hàng nhái thương hiệu Viglacera.

- Cần tập trung triển khai hiệu quả các công tác khảo sát, phân tích thị trường và đề xuất chiến lược kinh doanh, phát triển sản phẩm, phương án sản phẩm ... cho nhóm gạch ốp lát, kính, sản phẩm gạch ngói đất sét nung; Cần có giải pháp hỗ trợ công tác xuất khẩu theo kế hoạch đã đề ra.

### **3.4. Công tác nghiên cứu phát triển**

- Tiếp tục duy trì công tác kiểm tra đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên liệu đầu vào của Viện Nghiên cứu Phát triển Viglacera với tất cả các lĩnh vực sản phẩm, có so sánh với TCVN, TCCS và các đối thủ để kịp thời có giải pháp khắc phục những tồn tại. Duy trì hoạt động của phòng thí nghiệm VILAS 582 theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005 của Bộ Khoa học Công nghệ và phòng thí nghiệm LAS-XD 1446 theo quy định của Bộ Xây dựng

- Viện Nghiên cứu và phát triển Viglacera là đầu mối triển khai các nhiệm vụ tư vấn lập Dự án, tư vấn công nghệ các Dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng của TCT; Dự án KH-CN cấp Nhà nước “Nghiên cứu thiết kế, chế tạo dây chuyền thiết bị và công nghệ sản xuất gạch bê tông chung áp công suất 200.000m<sup>3</sup>/năm” và dự án liên doanh sản xuất VLXD tại Cuba.

- Cần tập trung: Hoàn thành việc tổng hợp kết quả phân tích thành phần hóa, cơ lý tro bay của các nhà máy nhiệt điện làm cơ sở để nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thay thế nguyên liệu tại BTK và các đơn vị sản xuất VLXD khác; Đồng thời, tổng hợp và đánh giá kết quả triển khai thực hiện kế hoạch sáng kiến cải tiến kỹ thuật toàn TCT trong 6 tháng đầu năm.

### **3.5. Công tác đào tạo**

- Trong 6 tháng đầu năm, tiếp tục tổ chức đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn cho các đơn vị trong TCT (3.376 lượt học viên/57 khóa); Tiếp tục giảng dạy các lớp dài hạn chuyển tiếp sang năm 2018 là 492 người/19 lớp; Tiếp tục lộ trình nâng cao trình độ ngoại ngữ và tin học cho giáo viên;

- Cần tập trung hoàn thiện để phê duyệt Tiêu chuẩn cấp bậc công nhân kỹ thuật cho 04 nghề Kính, sứ, gạch ốp lát và GNĐSN;



#### **4- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị**

Trên cơ sở Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2018; Trong 6 tháng đầu năm, Hội đồng quản trị đã cùng với Ban Tổng giám đốc điều hành tập trung vào các nhóm giải pháp, các đầu việc cần triển khai theo kế hoạch quý. Trong đó, đã tiến hành các phiên họp định kỳ và đột xuất để triển khai, xem xét, ban hành 87 nghị quyết và các quyết định, văn bản phê duyệt, thông qua các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể, các nhân các thành viên HĐQT trong các mặt hoạt động của Tổng công ty Viglacera – CTCP với nội dung trọng tâm gồm:

- Thông qua, giao Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018 của Tổng công ty, các đơn vị thành viên
- Triển khai công việc xác định giá trị doanh nghiệp, định giá cổ phiếu và các công việc liên quan phục vụ công tác bàn giao, thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty xuống 36%.
- Thông qua và phê duyệt chủ trương đầu tư, kế hoạch chuẩn bị đầu tư, dự án đầu tư trong lĩnh vực hạ tầng khu công nghiệp, lĩnh vực vật liệu của các đơn vị thành viên trong nhóm sứ, ốp lát để triển khai theo kế hoạch; thông qua nội dung vay vốn cho các dự án....

Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm của toàn TCT đã hoàn thành chỉ tiêu Lợi nhuận trước thuế (đạt 113% KH), Công ty mẹ đã thể hiện vai trò dẫn dắt, đi đầu trong việc duy trì và hoàn thành tốt, vượt kế hoạch lợi nhuận. Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động của các công ty con, liên kết đạt thấp so với kế hoạch. Đặc biệt, lĩnh vực vật liệu đang gặp những khó khăn về quan hệ cung cầu, cạnh tranh về giá bán... đã làm giảm hiệu quả so với kế hoạch cùng kỳ năm trước. Do đó, đòi hỏi các lĩnh vực cần sát sao, quyết liệt triển khai thực hiện để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2018 đã thông qua tại ĐHĐCĐ của Tổng công ty.

#### **II- Nhiệm vụ và giải pháp triển khai kế hoạch 6 tháng cuối năm 2018**

##### **1- Các chỉ tiêu chính Kế hoạch 6 tháng cuối năm và dự kiến cả năm 2018:**

###### **1. Lợi nhuận trước thuế:**

Tổng công ty Viglacera - CTCP (hợp nhất): Lợi nhuận cả năm phân đầu đạt kế hoạch năm được ĐHĐCĐ giao;

Công ty Mẹ kế hoạch KH 6 tháng cuối năm đạt 250 tỷ đồng; Dự kiến cả năm đạt 636 tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch năm được ĐHĐCĐ giao;

###### **2. Doanh thu:**

Tổng công ty Viglacera - CTCP (hợp nhất) kế hoạch KH 6 tháng cuối năm đạt 4.970 tỷ đồng, tăng 19% so với 6 tháng đầu năm; Dự kiến cả năm đạt 9.150 tỷ đồng;

Công ty Mẹ kế hoạch KH 6 tháng cuối năm đạt 2.305 tỷ đồng, tăng 37% so với 6 tháng đầu năm; Dự kiến cả năm đạt 3.982 tỷ đồng, đạt 101% KH năm được ĐHĐCĐ giao;

3. Giá trị SXKD toàn Tổng công ty kế hoạch KH 6 tháng cuối năm đạt 10.316 tỷ đồng tăng 27% so với 6 tháng đầu năm; Dự kiến cả năm đạt 18.419 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch năm;

4. Thực hiện vốn đầu tư XD/CB: Toàn Tổng công ty kế hoạch KH 6 tháng cuối năm đạt 1.573 tỷ đồng, dự kiến cả năm đạt 3.242 tỷ đồng. Công ty Mẹ kế hoạch KH 6 tháng cuối năm đạt 1.050 tỷ đồng, dự kiến cả năm đạt 2.409 tỷ đồng đạt 120% kế hoạch năm được ĐHĐCĐ giao;

5. Giá trị xuất khẩu kế hoạch KH 6 tháng cuối năm đạt 17,7 triệu USD, tăng 68% so với 6 tháng đầu năm; Dự kiến cả năm đạt 28,21 triệu USD, đạt 116% kế hoạch năm.

##### **2- Các nhiệm vụ trọng tâm**

1. Bám sát các chỉ tiêu kế hoạch đã cam kết hàng tháng của từng đơn vị, từng nhóm để điều hành trên cơ sở và giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc phát sinh, đảm bảo không để xảy ra sự cố trong hoạt động SXKD.

11  
01  
10  
A  
T  
C  
11



2. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện tiết giảm chi phí tại tất cả đơn vị; Rà soát, sắp xếp lại lực lượng lao động hợp lý để tăng năng suất lao động. Phát huy các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, các giải pháp về công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm và giá bán sản phẩm.

3. Tập trung cho công tác đầu tư, triển khai bám sát tiến độ các dự án trọng điểm trong lĩnh vực vật liệu và dự án bất động sản:

a. Lĩnh vực vật liệu:

- Dự án kính siêu trắng tại KCN Phú Mỹ II-Vũng Tàu: Triển khai thi công gói thầu EP, EC theo hợp đồng đã ký; Tiếp tục thực hiện lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng các gói thầu liên quan theo tiến độ đầu tư của dự án.

- Dự án kính cán siêu trắng 650 tấn/ngày tại KCN Yên Phong: Trên cơ sở tiến độ được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, triển khai hồ sơ đăng ký thành lập Công ty, Lập kế hoạch đầu tư và hoàn thiện dự án trình các bên phê duyệt;

- Dự án sứ vệ sinh Mỹ Xuân – Vũng Tàu: Hoàn thành nghiệm thu các gói thầu xây lắp và thiết bị; Tiếp tục triển khai sản xuất thử trên lò nung tuynen để thực hiện nung nghiệm thu 100% công suất trong tháng 8/2018, bám sát tiến độ sản xuất thử để đưa nhà máy vào vận hành theo đúng tiến độ kế hoạch.

- Dự án KHCN Dây chuyền BTK 200 ngàn m<sup>3</sup>/năm: Tập trung đơn đốc thực hiện dự án bám sát tiến độ; Chuẩn bị đủ điều kiện sản xuất thử trên dây chuyền (bắt đầu từ ngày 30/8); Tổ chức đào tạo Công nghệ, lắp đặt cơ khí và tự động hóa, vận hành dây chuyền theo kế hoạch chuyển giao của Hess; Các chủ nhiệm đề tài tập trung hoàn thiện các nội dung chuyên đề để nghiệm thu cơ sở

- Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất tấm trần thạch cao, công suất 25 triệu m<sup>2</sup>/năm: Phối hợp với Tập đoàn Khải Thịnh (Trung Quốc) nghiên cứu, khảo sát đánh giá lập dự án để liên doanh đầu tư dự án, dự kiến tỷ lệ vốn góp liên doanh của Viglacera là 35%.

b. Lĩnh vực bất động sản:

- Khu công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật: Đẩy nhanh công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng để sớm đưa vào kinh doanh, khai thác tại các KCN Đồng Văn IV, Yên Phong mở rộng, Tiên Hải, Yên Mỹ, Yên Phong II-C, KCN Đồng Văn mở rộng, Đông Mai, Phú Hà; Dự án BT tuyến 4, DA BT tuyến 2+3 (Yên Phong) và tiếp tục đầu tư hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ tại các KCN hiện có

- Khu đô thị và Nhà ở: Triển khai khởi công xây dựng các dự án nhà ở bám sát tiến độ kế hoạch như: Nhà thu nhập thấp tại Kim Chung; Nhà ở xã hội Tiên Dương, Nhà ở công nhân – nhà ở thương mại tại Yên Phong, Nhà ở công nhân tại Bình Dương, Nhà ở CN Đồng Văn, Nhà ở CN Phú Hà; Nhà ở BT23 KĐT Đặng Xá, Nhà ở BT45 KĐT Yên Phong; Khu du lịch sinh thái Vân Hải; Khu nhà ở Đắp Cầu...

c. Đầu tư nước ngoài (tại Cuba):

- Hoàn thiện phương án cải tạo sửa chữa 02 nhà máy (Nhà máy gạch ốp lát Santa Cruz và Nhà máy sứ San Jose), Tiếp nhận bàn giao tài sản của Công ty liên doanh; Tổ chức sửa chữa cải tạo 02 nhà máy, chuẩn bị đủ các điều kiện và nhân lực cho sản xuất, vận hành và phân đấu cuối năm 2018 đưa 2 nhà máy vào hoạt động đạt công suất thiết kế là 150.000 SP sứ vệ sinh/năm và 3 triệu m<sup>2</sup> gạch Ceramic/năm;

- Triển khai thành lập Công ty ViMariel trong Quý III/2018; Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ liên quan để triển khai đầu tư Khu công nghiệp Mariel, dự kiến khởi công trong Quý IV/2018.

4. Công tác tái cơ cấu:

a. Tại Tổng Công ty:

- Việc thực hiện thoái vốn Nhà nước, giảm tỉ lệ sở hữu vốn Nhà nước tại Tổng công ty từ 53,97% xuống còn 36% theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính Phủ đã được triển khai thực hiện trong tháng 7/2018 nhưng chưa thành công do không đạt được mục tiêu về giá thoái trong bối cảnh tình hình chung của thị trường giai đoạn từ tháng 5 – tháng 7/2018 không thuận lợi.



Tổng Công ty sẽ tiếp tục thực hiện triển khai công tác thoái vốn trong 6 tháng cuối năm theo lộ trình đã đề ra;

- Hoàn thành công tác quyết toán vốn nhà nước tại Tổng công ty để bàn giao sang Tổng công ty Viglacera-CTCP, trong đó xác định được giá trị quyết toán vốn (được Kiểm toán Nhà nước thông qua) nhằm đảm bảo đủ điều kiện thoái vốn nhà nước về 0% trong năm 2019;

- Ban hành các quy chế quản trị của Tổng Công ty tương ứng với điều lệ đã ban hành phù hợp với tỷ lệ vốn Nhà nước chiếm 36% Vốn điều lệ;

- Thực hiện các bước thủ tục chuyển niêm yết cổ phiếu VGC trên sàn giao dịch chứng khoán từ sàn HNX sang sàn HOSE;

b. Tại các công ty cổ phần:

Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu TCT theo Quyết định 609/QĐ-BXD ngày 24/09/2013, văn bản số 733/BXD-QLDN ngày 25/04/2016 và Quyết định số 103/QĐ-BXD ngày 24/2/2017 của Bộ Xây dựng; Trong đó:

- Tại CP Từ Liêm, CP Hợp Thịnh, CP Vinafacade: hoàn thành thoái vốn trong Quý III/2018;

- Tại CP Từ Sơn, CP Bá Hiến và CP Hạ Long I: hoàn thành xong việc định giá và xây dựng phương án thoái vốn trong quý III/2018, hoàn thành thoái vốn trong Quý IV/2018.

5. Tập trung xây dựng chương trình xuất khẩu 6 tháng cuối năm và tổ chức triển khai thực hiện nhằm giảm áp lực cạnh tranh trong nước; Thực hiện các chương trình PR, quảng cáo sản phẩm trên các phương tiện thông tin; Hoàn thành Website thương mại điện tử.

### 3- Các giải pháp đối với từng lĩnh vực

#### 3.1- Ban Kính:

- VIFG: Tập trung công tác kiểm soát chi phí nguyên vật liệu đầu vào từ chất lượng, giá mua đến công tác thực hiện khoán chi phí tất cả các công đoạn, để có giá thành thấp nhất; Đẩy mạnh công tác tiêu thụ nhằm phát huy tối đa công suất N/m Low-e nhằm tăng năng suất, tăng hiệu quả của dây chuyền; Triển khai đầu tư chuyển đổi nhiên liệu từ dầu FO sang khí CNG, hoàn thành trong tháng 9/2018.

- Kính Đáp Cầu: Duy trì công suất và hiệu quả dây chuyền các sản phẩm sau kính; Tập trung công tác kiểm soát tiết giảm chi phí, giá nguyên vật liệu đầu vào và các chi phí quản lý, bán hàng để chuẩn bị cho công tác quản trị dự án mới sau đầu tư. Tập trung hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư của Dự án Nhà máy gia công kính tiết kiệm năng lượng tại KCN Yên Phong để dự kiến khởi công trong quý III/2018; Đồng thời, triển khai đúng tiến độ phát hành tăng vốn để có nguồn vốn tái cơ cấu tài chính và đầu tư cho dự án. Tiếp tục triển khai, hoàn thiện các thủ tục để chuyển đổi mục đích sử dụng đất để đầu tư khu nhà ở tại khu đất hiện có, khai thác và phát huy hiệu quả quỹ đất;

- Các đơn vị CP Khoáng sản, CP Vân Hải, CP Đầu tư XNK, CP Vinafacade: triển khai các giải pháp trọng tâm đã đặt ra, bám sát nhiệm vụ kế hoạch 6 tháng cuối năm để hoàn thành các mục tiêu kế hoạch năm đã cam kết.

#### 3.2- Ban gạch ốp lát – Sứ vệ sinh

a- Nhóm sứ vệ sinh – sen vòi-thương mại:

- Tập trung cho công tác mẫu mã các sản phẩm mới, các sản phẩm sứ vệ sinh sen vòi cao cấp từ hình thức mẫu mã đến tính năng sử dụng; Phối hợp với tư vấn hoàn thành thiết kế và sản xuất khuôn mẫu đồng bộ sản phẩm mới – ZEN; Triển khai nghiên cứu phát triển Bộ Nuture và bộ Deco;

- Duy trì việc nâng cao chất lượng sản phẩm và NSLĐ trên cơ sở thực hiện đầu tư chiều sâu theo kế hoạch. CP Thanh Trì: tiếp tục triển khai hoàn thiện các bước chuẩn bị đầu tư, phần đầu quý III/2018 sẽ triển khai khởi công xây dựng Dự án đầu tư XN chế biến nguyên liệu; Đầu tư chiều sâu hoàn thiện lắp đặt và đưa Robot phun men vào vận hành tháng 8/2018; bổ sung 02 băng đồ rót bột rời – hoàn thành



trong quý IV. Công ty Sen vôi: Nghiệm thu, tiếp nhận và vận hành dây chuyền mạ đảm bảo đạt các mục tiêu dự án; Tiếp tục nghiên cứu đầu tư dây chuyền sản xuất bột tằm để nâng cao tính đồng bộ với SP sứ vệ sinh-sen vôi.

#### *b- Nhóm gạch ốp lát-kính doanh:*

- Tập trung công tác nghiên cứu và sản xuất các dòng sản phẩm mới để tăng tính cạnh tranh với các đối thủ trong nước và hàng nhập khẩu, đáp ứng đúng nhu cầu khách hàng; Tăng cường công tác kiểm tra đánh giá chất lượng tại các đơn vị sản xuất theo đúng tiêu chuẩn cơ sở;

- Rà soát quy trình sản xuất để nâng cao tỷ lệ thu hồi từng công đoạn, chất lượng sản phẩm; Kiểm soát, đánh giá việc thực hiện KH tiết giảm chi phí đầu vào, nâng chất lượng, thiết chặt quản lý nhằm giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành, tăng hiệu quả SXKD; Đẩy mạnh công tác tiêu thụ, giảm hàng tồn kho; thu hồi công nợ.

### **3.3- Ban gạch ngói:**

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ chất lượng, giá cả nguyên vật liệu đầu vào, định mức hao phí vật tư, lao động đối với tất cả các đơn vị; Phối hợp triển khai thực hiện các bước thoái vốn của Tổng công ty tại các đơn vị CP: Hợp Thịnh, Hạ Long 1, Từ Sơn, Bá Hiến, Từ Liêm;

- Tập trung tuyển dụng bổ sung đội ngũ công nhân lao động, đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ lao động, từ đó tăng năng suất lao động, tăng thu nhập cho những công nhân có trình độ và kỹ năng cao; Tiếp tục triển khai lộ trình chuyên môn hóa SX tiến tới tự động hóa và cơ giới hóa.

- CP Hạ Long: Tập trung triển khai dự án chuyển đổi 100% ngói tại lò nung số 3, 4 (N/m Tiêu giao), dự án chuyển đổi sản xuất ngói tằm lớn tại CP Clinker theo kế hoạch. Các đơn vị trong nhóm: Rà soát kế hoạch đầu tư chiều sâu, đánh giá và lựa chọn hạng mục đầu tư cần thiết để đáp ứng yêu cầu, phát huy được hiệu quả.

### **3.4- Ban Bất động sản:**

- Tập trung thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, công tác thi công, hoàn thiện các dự án đảm bảo đúng tiến độ kinh doanh, vận hành tại các dự án trọng điểm

- Kinh doanh nhà: bán và bàn giao 311 căn (Quý III 97 căn, Quý IV 214 căn); Kinh doanh cho thuê hạ tầng KCN: phần đất 64,6ha (tại các KCN Yên Phong 1, Yên Phong mở rộng, Đông Mai, Phú Hà, Đồng Văn);

- Công tác quản lý vận hành: Hoàn thành việc khắc phục những tồn tại trong công tác PCCC tại các tòa nhà; Duy trì và tăng cường công tác quản lý, giám sát nhằm nâng cao chất lượng phục vụ cho khách hàng tại các Khu đô thị, nhà ở. Triển khai các thủ tục để cấp sổ đỏ cho khách hàng tại các dự án đã đủ điều kiện theo quy định pháp luật.

- Tập trung quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành theo kế hoạch được phê duyệt với giá trị quyết toán trình duyệt dự kiến là 714 tỷ đồng.

### **3.5- Ban Thương mại:**

- Ban Thương mại Tổng công ty là đầu mối tiếp tục duy trì công tác khảo sát, đánh giá phân tích toàn diện về thị trường, về mẫu mã, chất lượng sản phẩm và dịch vụ, giá cả sản phẩm để có các giải pháp khả thi nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả SXKD, chiến lược phát triển sản phẩm mới và định hướng đầu tư của Tổng công ty trong những năm tiếp theo.

- Phát triển thị trường trong nước và quốc tế thông qua việc thành lập, mở mới các hệ thống đại lý, cửa hàng, hệ thống Showroom, siêu thị vật liệu.

- Triển khai đăng ký thành lập các văn phòng đại diện, đăng ký tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm tại các thị trường xuất khẩu phù hợp với pháp luật liên quan.



### 3.6- Công tác nghiên cứu phát triển và đào tạo

- Tiếp tục triển khai nhanh, đảm bảo chính xác, đúng tiến độ công tác lấy mẫu thí nghiệm đánh giá chất lượng của các sản phẩm Viglacera; Tiếp tục triển khai các đề tài lấy nghiên cứu ứng dụng nhằm tăng hiệu quả cho các đơn vị sản xuất VLXD theo chương trình của Bộ Xây dựng, của Tổng công ty; Hoàn thành tổng hợp kế hoạch sáng kiến cải tiến kỹ thuật toàn Tổng công ty năm 2018;

- Tập trung công tác đào tạo theo kế hoạch, nâng cao chất lượng đào tạo thông qua mô hình đào tạo, giảng dạy theo chương trình tiêu chuẩn quốc tế; Tiếp tục củng cố hệ thống giáo trình, tuyển dụng thêm đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn.

### III. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch 6 tháng cuối năm 2018 của Tổng công ty trên cơ sở nội dung Nghị quyết này.

#### Nơi nhận

- Bộ BXD (để BC)
- Các UV HĐQT. TCT
- Các Phó TGĐ. TCT
- VP ĐƯ, Công đoàn TCT
- Các phòng, Ban TCT
- Các đơn vị thành viên
- Người đại diện TCT tại các CTCP.
- HĐQT, VP.TCT (Lưu)

T/M HĐQT TỔNG CÔNG TY



CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY  
*Luyện Công Minh*

